

Week 5

UNIT 3: AT HOME (Ở NHÀ)

A. What a Lovely Home!

Period 14: A2 (p.30,31)

*** Vocabulary:**

1.	delicious (adj)	ngon
2.	interesting (adj)	Hay, thú vị
3.	closet = water closet = W.C	Nhà vệ sinh
4.	newspaper (n)	Tờ báo
5.	wet (adj)	ẩm ướt
6.	complaint (n) ≠ compliment (n)	Lời phàn nàn ≠ lời khen

*** Remember:**

Exclamation (câu cảm thán)

What + (a/ an) + adj + N(s)!

Ex: What an awful day ! = The day is awful.

Homework:

- Learn by heart vocabulary, remember and do the exercises below.
- Prepare: B1 (page 33)

Exercises:

*** Rewrite:**

1. **It is** an old house. →What
2. This dress is nice. →What
3. The weather is very awful. → What
4. They are beautiful flowers.→ What
5. The story is very interesting→ What

6. This boy is very clever. → What
7. The kitchen is amazing. → What
8. The meal is excellent. → What

Phương pháp học:

- Từ vựng: Các em học từ vựng bằng cách đọc nó nhiều lần và viết ra giấy nháp nhiều lần từ tiếng anh và nghĩa tiếng việt cho đến khi nào thuộc. Nếu quên cách đọc hoặc không biết đọc từ đó thì tra từ điển hoặc trên google dịch.
- Cấu trúc câu: tự học câu cảm thán, đọc nhiều lần cho thuộc và làm bài tập.